

MÀU ÁO HOA RỪNG

Đht

Màu áo hoa rừng, dư hương anh chiều cuối

Nay vẫn chưa tàn, còn đậm mãi với ...thiên thu

Chiều đã ngả thắm hoàng hôn, mặt trời đã từ tạ ngày, đi về ngõ cùng tận sau núi. Ôi Pleiku, ôi KonTum, miền đất đỏ cao nguyên thương yêu của tôi ngày xưa và những tình cảm dành cho miền này vẫn còn tồn tại trong tôi đến bây giờ. Vì sao?

Bắt đầu câu chuyện này là bắt đầu của một thời yêu lính.

Bao nhiêu năm xa, bây giờ mới trở về nhìn lại quãng đường của anh, của tôi, của chúng mình! Bây giờ mình đã xa nhau quá, và em không thể nào được cùng với anh đi trở lại với nhau, tay trong tay như xưa nữa, tôi cúi mặt, giấu nó trong hai tay mình để trốn thấy những giọt nước mắt nhớ thương đang xuôi xuống má như hai con rắn bằng thủy tinh.

Lâu lắm rồi tôi mới trở lại đây nhưng trong trí nhớ của tôi như mới ngày hôm qua khi anh đang còn đóng quân ở đây và tôi đã có dịp lên thăm anh. Mỗi lần như vậy, tôi lấy xe đò từ Saigon, về đây tôi ở nhà của người bạn gái vẫn xem tôi như em ruột, cho đến bây giờ, bao nhiêu năm sau chiến tranh, gia đình chị đã trở về sống ở mảnh đất cũ nhưng không

trong ngôi nhà khang trang ngày xưa nữa mà là ngôi nhà nhỏ nhưng ấm cúng. Chị Thu Hương. Chị biết cuộc tình tôi và Hoàng, chị hiểu vì sao tôi trở về mới hôm qua mà hôm nay đã lấy xe đò lên đây. Để cho tôi nghỉ ngơi xong, chị tế nhị bảo tôi:

Diễm muốn chị đưa đi đâu không? Thăm lại những nơi cũ em thích nhé. Tôi nắm chặt tay chị như để cảm ơn sự tế nhị của chị.

Sau này chị làm ăn khá nên tậu được một chiếc xe hơi để đi thuê hàng ở những tỉnh khác.

Hôm nay, chị bảo tôi chị sẽ đưa tôi đi lại ngọn đèo cũ, nơi Hoàng trong trận rút quân và bị thương nặng, để tôi được thắp một nén hương và nghĩ đến anh. Tôi hiện đang ở ngoại quốc, đi du học rồi vì chiến tranh xảy ra nên bị kẹt lại xứ người vì gia đình không cho tôi về, sau đó học xong, có chỗ làm, và mất liên lạc với Hoàng, người lính tôi yêu và yêu tôi. Tôi bằng lòng đi học xa vì buồn, Hoàng lúc đó đã là lính tác chiến, binh chủng Biệt Động Quân, đi hành quân hoài, sau đó mất liên lạc với của gia đình anh và tôi. Tôi năn nỉ mẹ cho tôi ở lại nhà để tìm tin tức anh nhưng không tìm được, và chiến trận lúc đó đã bắt đầu gay gắt giữa miền Bắc và miền Nam, tiếng súng thật gần vì vậy mẹ tôi thu xếp cho tôi đi sau một năm ở lại tìm kiếm Hoàng.

Vào khoảng cuối tháng 3 năm 1975, mẹ Hoàng gọi điện thoại cho tôi biết tin Hoàng, qua một người bạn đồng đội của anh sau trận rút quân cuối cùng của Quân Đoàn II. Đơn vị của Hoàng từ ngã 3 quốc lộ 14 với liên tỉnh lộ 7, rồi sau trận rút quân thảm bại đó Hoàng bị thương nặng, được trực thăng vớt lên đưa đi đâu thì từ đó bạn anh mất tin. Sau này mới được tin Hoàng đã chết vì những vết thương quá nặng,



Và xác anh đã được chôn cất ở nghĩa trang quân đội, quan tài anh được phủ cờ trân trọng, và người sĩ quan đã kính cẩn trao lại cho mẹ Hoàng chiếc áo hoa rừng anh mặc lúc bị thương, và thẻ bài số quân của anh.

Lúc đó tôi đang đi thực tập bên Nhật cho công việc sở, vội vàng xin phép nghỉ vài hôm bay về Sài Gòn để thăm mộ anh.

Tôi về gặp mẹ Hoàng, hai bác cháu ôm nhau trong tiếng nức không ra khỏi cổ. Tôi xin phép Mẹ Hoàng cho tôi được giữ chiếc áo hoa rừng của anh và tấm thẻ bài, mẹ anh hiểu tình yêu của tôi nên bà bằng lòng. Tối đó, ngồi trong phòng nghĩ đến Hoàng, tôi lấy áo ra mân mê trong tay, và ôm chặt áo vào người như đang ôm anh vậy, tay tôi vô tình sờ vào túi anh, bỗng tôi khóc ròng, tấm hình tôi anh vẫn giữ đến ngày tử trận, một nửa hình còn vậy máu khô, và lá thư .

Đêm trước đó, Hoàng viết vội 2 lá thư, một Hoàng giữ, một Hoàng nhờ gửi anh, nói nếu một trong 2 người không còn nữa ngày mai, có thể may mắn một trong 2 lá thư này sẽ là bằng chứng cuối cùng bạn Hoàng đã sống và chiến đấu bên cạnh anh những ngày cuối của lần rút quân bi thảm nhất của miền Nam, trận rút quân ở liên tỉnh lộ 7 này được gọi là hành lang máu, con đường đầy xương máu và nước mắt. Tôi ngồi nghe, rữ rươi trên ghế, thể là hết rồi Hoàng ơi...

Tôi gặp Hoàng qua buổi tiệc nhân ngày sinh nhật thứ 16 của tôi và cũng là ngày tôi đậu Tú Tài toàn phần

Anh tôi lúc đó đã là Tướng Dù và chị tôi, vợ anh cũng trong binh chủng Dù. Anh chị muốn làm bữa tiệc nhỏ đãi đưa em gái, anh chị mượn một nhà hàng nhỏ ở thành phố,

mới vài người bạn lính thuộc nhiều binh chủng nhưng thân với anh cùng về chia vui với chúng tôi, tùy theo ngày phép của họ.

Chị tôi bảo tối ấy tôi phải chung diện một tí vì ngày thường gia đình tôi vẫn gọi tôi là “Cô Bé Lọ Lem “, tối ngày chỉ biết học. Tôi rất vui, lần đầu tiên được “ sortie “ ban đêm; vì Mẹ tôi khó lắm, không cho con gái đi chơi tối, nay có phép Mẹ vì chị tôi đích thân đến xin phép cho tôi.

Chị Thanh đến nhà, vào phòng bảo tôi mở tủ áo cho chị xem, chị lắc đầu vì tôi vốn vẹn chỉ có 3 bộ áo dài trắng để đi học và hai áo dài màu đà như áo vị thầy tu

Tôi là chúa ghét diện, bao nhiêu lần thoát được khổ ải này khi bạn Mẹ mời gia đình tôi đi ăn cưới con gái họ cũng vì không có áo đẹp để mặc, và Mẹ cũng để yên tôi và lờ đi không thèm sấm vì biết tôi sẽ không chịu mặc

Kỳ này, chị Thanh bảo:

Không được, em thay quần áo rồi đi với chị ra phố

Tôi líu ríu nghe lời chị vì tôi thương chị vô cùng.

Chị dẫn tôi đến một tiệm may áo dài quen, chọn hàng, chọn luôn màu không để cho tôi phát biểu ý mình. Chị chọn màu vàng hoàng gia thật sáng, đẹp.

Cô thợ ướm lên người tôi khúc vải, dưới ánh néon, tôi thật ngạc nhiên thấy tôi nổi bật lên trong màu vải, vì nước da ngăm ngăm của mình, mà Mẹ tôi vẫn mắc cỡ vì có đứa con gái đen đúa, bà hay bắt tôi

đội nón lá, mang găng tay dài mỗi lần đi học, nhưng vừa ra khỏi nhà là tôi tháo hết, treo trên guidon xe vélosolex mình.



Chị Thanh không đợi tôi ừ hay không, nhờ cô thợ đo và may cho kịp chiều thứ 5 này chị sẽ đến lấy.

Chiều thứ 7, mới 5 giờ chiều, anh Ân tôi đã chở vợ đến nhà tôi, để chị ở đây lo

diện cho cô em lọ lem để tối nay đi “bal”

Tôi có một mái tóc dài ngang lưng rất đẹp. Chị tự tay gội đầu tôi với nước hương y lãng, sậy xong vẫn để mái tóc dài này chảy trên vai mình, bắt tôi ngồi trước bàn phấn và điểm trang cho tôi.

Oh, tôi nhìn trong gương, gương hiện lên một khuôn mặt thật khả ái và phải công nhận là gương mặt đẹp thật, ai đây? Lọ Lem đó sao?

Nửa giờ sau anh tôi đến đón vợ và em ra nhà hàng.

Trời! Nhỏ lớn bao giờ thấy sang trọng vậy đâu, và tối nay mình còn là cái đỉnh của bữa tiệc, nghĩ vậy chân tôi quíu lại khi anh chị tôi đưa tôi đến giới thiệu với mấy người lính bạn của anh chị, tôi chỉ lí nhí trong miệng mà vì thẹn, các bạn anh tôi không hiểu vai vế như thế nào mà chào anh tôi theo kiểu nhà binh và gọi anh tôi là Huynh trưởng, vì anh tôi bảo hôm nay giữa bạn anh và anh là bạn, không phân biệt cấp bậc.

Qua phần giới thiệu này, tôi mới biết được trong đó những binh chủng nào, có TQLC, DÙ, KHÔNG QUÂN và BĐQ. Đặc biệt tôi chú ý đến bộ quân phục BĐQ, chiếc áo màu hoa rùng quá đặc biệt đã gây ấn tượng sâu trong lòng tôi.

Tôi cũng không hiểu nổi tôi nữa!

Không biết là ngẫu nhiên hay có sự sắp đặt trước của anh chị tôi không, vì khi ngồi vào bàn tiệc, tôi được ngồi giữa hai anh TQLC và trước mặt tôi là một anh BĐQ. Hai anh TQLC hai bên tôi rất vui nhộn, làm quen và bắt đầu trêu cho tôi cười, anh Huy, bên trái còn dạn hơn, bảo:

Diễm Hương có giọng nói líu lo như chim hoàng yến, dễ thương quá. Nhưng tôi chỉ có cảm tình với các bạn lính của anh chị mình thôi, không hơn không kém, ngược lại, người mặc bộ quân phục màu hoa rừng huyết dụ có cái gì đó làm làm tôi chú ý đặc biệt hơn. Anh tên là Hoàng, anh có đôi mắt trầm lặng, bảnh trai nhất trong những bạn anh chị tôi tối nay, ánh mắt anh khi nhìn mình, có cảm tưởng như nam châm thu hút tôi vào trong đôi mắt đó, lần đầu tiên tôi thấy mình ở trong trạng thái như vừa uống hớp rượu, người tôi lâng lâng một cảm giác không tên.

Sau bữa tiệc, mọi người đứng dây sắp bàn ghế để cho trống thành một sàn nhảy, anh chị có đem theo một giàn máy stéreo, mở nhạc và mời mọi người ra nhảy cho vui. Tôi đếm được cả thấy 20 người lính trong đó có vài người dẫn vợ và người yêu theo. Hai người bạn cạnh tôi và Hoàng đến một mình vì các anh vừa được nghỉ phép là về Saigon ngay cho kịp tối này.

Anh tôi lo phần mở nhạc, các nhóm kia tự động kéo nhau ra sàn nhảy, ôm nhau bước theo điệu nhạc, tôi, như con ngáo vì lần đầu tiên mới được dự một surpris party, nên ngồi nhìn mọi người, anh chị tôi cũng vậy, nhìn hai người thật là đẹp đôi vô cùng.

Đang ngồi để hồn mình vào bản nhạc Greenfield, tôi hát nho nhỏ theo, bỗng có cảm tưởng có ai đặt tay lên vai, tôi giật mình quay lại: Hoàng!

Anh nhỏ nhẹ muốn mời tôi ra nhảy với anh bản tới, tôi mắc cỡ quá vì chưa bao giờ biết khiêu vũ là gì, tôi xin lỗi bảo với Hoàng vậy, Hoàng ngạc nhiên trong giây lát, sau đó, anh hỏi tôi:

Vậy Diễm Hương có cho phép tôi ngồi nói chuyện với Diễm Hương không?

Tôi lí nhí da, anh kéo ghế ngồi xuống cạnh.

Anh giới thiệu anh là ai với tôi, giọng Hoàng trầm ấm, chột nhiên tôi không hiểu vì sao mình muốn kéo dài thời gian bên anh, không muốn nó ngừng lại và nghe như có những cảm giác lạ đang len lén vào hồn, lần đầu tiên tôi gặp phải tâm trạng này ở tôi.

Nhìn ra sàn nhảy, từng cặp, từng cặp ôm nhau chân bước theo nhạc, cả anh chị tôi cũng vậy. Anh tôi thấy tôi nhìn, nháy mắt như bảo:

Em vui không và thích không khi nhìn thấy Hoàng ngồi cạnh tôi.

Con yêu tinh ma mãnh trong người tôi ở đâu chạy về bắt chột, tự dung tôi thềm được Hoàng ôm tôi trong vòng tay!

Nhạc vừa ngừng, anh tôi để bản tiếp theo La Vie En Rose, Hoàng đứng dậy mời tôi, tôi run lên, để yên tay mình trong tay Hoàng, anh dìu tôi ra sàn nhảy, tôi nhắc anh là tôi chưa hề biết khiêu vũ bao giờ, Hoàng cười nhẹ nói:

Điệu này là điệu Slow, Diễm (gọi tắt tên tôi, tôi để ý điệu này từ khi Hoàng làm quen tôi) chỉ cần theo tôi thôi, Hoàng chỉ cách cho tôi đặt tay ở đâu, thế nào...nhưng lúc sau hình như vòng tay anh ôm thân tôi chặt hơn, tôi nhỏ con hơn nên mặt tôi chạm vào ngực anh, tôi ngửi được mùi hương chiếc áo quân phục anh đang mặc, và tôi nhận ra tôi rất thích mùi hương áo này, chiếc áo hoa rừng, khác với màu xanh lá cây của người bạn TQLC ngồi cạnh tôi trong bữa tiệc, màu áo anh đậm ấm quá.

Hoàng và tôi không ai nói gì với ai, yên lặng bước theo nhạc, có lúc còn đứng nguyên chỗ, tôi cảm nhận được hơi thở ấm của Hoàng trên tóc tôi, có cái gì rất đàn ông ở thân thể Hoàng chuyển qua tôi, cái cảm giác như vừa uống một ly rượu vang, lâng lâng cả thân thể mình. Tôi nhắm mắt và

hưởng sự yên lặng đó qua nhạc, chỉ nhớ được Hoàng hát nhỏ nhỏ đủ cho tôi nghe:

Quand je te prends dans mes bras, je te parle tout bas... est ce que ça t'as fait quequechose... (Tôi im nghe Hoàng hát, suýt phì cười vì anh đổi lời bản nhạc, ý muốn cho tôi hiểu tình cảm anh đối với tôi đã bắt đầu tiến sâu một chút, tôi ngược mặt lên nhìn Hoàng, đồng lúc Hoàng cúi nhìn tôi, vòng tay lại chặt hơn thêm, có cảm tưởng như anh muốn hôn tôi nhưng không dám sờ sảng vì mới quen nhau có vài giờ, vậy mà tôi có cảm tưởng như anh và tôi đã quen nhau hơn mấy thiên thu.

Bản nhạc đã dứt, Hoàng đưa tôi về lại chỗ ngồi, nhân lúc tôi đưa tay nhận cốc nước ngọt anh rót mời tôi, anh cầm tay tôi và cả hai không ai muốn rời tay nhau, cái nhìn của Hoàng quá trìu mến làm tim tôi dại khờ đi, tôi rút tay mình khỏi tay anh, nuối tiếc, và như anh cũng vậy.

Tiệc vui rồi cũng đến lúc tàn, anh và các bạn lính đứng dậy chào anh chị tôi và tôi rời theo bạn ra về.

Tôi nhìn theo Hoàng, thấy rung rung muốn khóc....

Và hôm nay đứng ở quãng đèo này, hình như nghe tiếng Hoàng gọi tôi, Diễm Hương, Diễm Hương, Diễm...Hương.

Cám ơn chị Thu Hương.

Dht



Khi quân đội Đồng Minh đổ bộ lên bãi biển Normandie và sau đó giải phóng nước Pháp, Thế Chiến Thứ Hai đang tàn lụi với Đức Quốc xã lui về thế phòng thủ, các mặt trận chính tại Châu Âu và Bắc Phi đều tan rã, và Hitler đã tự sát trong căn hầm của ông. Trên mặt biển Thái Bình Dương, quân phiệt Nhật Bản vẫn hiếu chiến và đã gây nhiều tổn thất nghiêm trọng cho quân đội Hoa Kỳ qua những trận đánh đẫm máu như tại Saipan, Iwo Jima. Hải Quân Hoa Kỳ cũng bị nhiều thiệt hại vì các phi đội Thần Phong Kamikaze sơn lá cờ mặt trời máu đỏ, trong những nỗ lực cuối cùng tuyệt vọng đã đâm xuống tự sát với các tàu chiến của Mỹ. Hai quả bom nguyên tử, lần đầu tiên trong lịch sử loài người được sử dụng ném xuống Hiroshima và Nagasaki đã buộc quân phiệt Nhật phải đầu hàng. Thế Chiến Thứ Hai đã kết thúc với tổn thất về nhân mạng làm thế giới kinh ngạc: 60 triệu người, khoảng 3% dân số thế giới lúc đó đã bị chết vì cuộc chiến này. Chính xác hơn thì tổng số tổn thất có thể lên đến 80 triệu bao gồm binh lính của cả hai bên (21 đến 25 triệu bị chết kể cả 5 triệu tù binh trong các trại giam) cộng với số thường dân thiệt mạng vì chiến tranh và vì nạn đói (50 đến 55 triệu). Thế Chiến II được xem như cuộc

chiến tàn khốc nhất trong lịch sử. Những người còn sống sót sau cuộc chiến, nhất là ở các nước bị Phe Trục cai trị ở Châu Âu và Châu Á, nhìn nhau bàng hoàng, cố quên đi những đau thương để hàn gắn lại những đổ vỡ, và ngỡ rằng từ nay thế giới sẽ được thanh bình và loài người sẽ biết yêu thương nhau hơn.



Joseph Stalin, tên đồ tể giết người hàng

Thế nhưng một chủ nghĩa mới được khai sinh và bành trướng rất nhanh sau Thế Chiến Thứ Hai làm cho thế giới lại bị vỡ ra thành từng mảnh còn đau thương hơn cả Thế Chiến Thứ Hai: Đó là Chủ Nghĩa Cộng Sản. Một chủ nghĩa vô thần, duy vật, phi nhân và vô cùng độc hại, đã tàn sát nhân loại còn hơn tất cả tổn thất của Thế Chiến Thứ Hai cộng lại. Martin Malia đã ước lượng rằng khoảng 85 đến 100 triệu người đã bị chủ nghĩa này sát hại trong cuốn “Sổ Đen về Chủ Nghĩa Cộng Sản” (Black Book of Communism). Sự tàn sát này được dùng với một danh từ chung là những vụ giết người tập thể (mass killings). Theo Benjamin Valentino định nghĩa về mass killing là “cố ý giết tập thể một số người không chiến đấu (intentional killing of a massive number of non-combatants), và con số phải ít nhất từ 50 ngàn người trở lên mới được cho là một vụ mass killing. Trong cuốn Sổ Đen về Chủ Nghĩa Cộng Sản, Martin phân tích mass killing bao gồm nhiều hình thức khác nhau của giết người hàng loạt: Giết người (murder), xử tử (execution) để loại trừ các thành phần chống đối về chính trị. Mass killing cũng là khủng bố, cải cách ruộng đất (CCRĐ), chết vì đói khát, bệnh tật, hay chết vì kiệt sức trong các trại giam



Hitler đã giết 6 triệu người Do Thái

lao cải.

Theo những nghiên cứu được công bố vào năm 2011 thì các mass killings này xảy ra, gây chết chóc cao nhất là tại Liên Xô (Soviet Union) dưới thời Joseph Stalin, và tại Trung Cộng dưới thời Mao Trạch Đông, sau đó là tại các nước Đông Âu, Việt Nam (Cộng Sản), Bắc Hàn, và Căm Bốt (Khmer Rouge). Theo

Quốc Hội Hoa Kỳ, mass killing là một cuộc tàn sát vô tiền khoáng hậu của Cộng Sản chuyên chế mà Quốc Hội mệnh danh nó là Holocaust (giống như Holocaust của Đức Quốc Xã giết 6 triệu dân Do Thái trong các phòng hơi ngạt). Quốc Hội HK cũng đã xây dựng đài tưởng niệm các nạn nhân của Holocaust do Cộng Sản gây ra. Nhà sử học người Đức Horst Muller và Steven Rosefielde dùng chữ “Red Holocaust” để nhấn mạnh đến thảm họa giết người do Cộng Sản. Holocaust của Đức Quốc Xã đã giết hại 6 triệu người Do Thái trong Thế Chiến Thứ Hai, nhưng Red Holocaust đã giết hại còn hơn gấp 10 lần sau khi Thế Chiến đã kết thúc. Có nhiều hình thức giết người như Diệt Chủng (Genocide), giết người vì Chính Trị (Policide), vì cả chính trị lẫn diệt chủng (Democide), hoặc giết hết các tầng lớp trong xã hội (Classicide). Đó là chưa kể bị giết chết dưới nhiều hình thức của khủng bố, thanh trừng và đàn áp theo chuyên chính vô sản.

Trong cuộc phỏng vấn của đài RFA năm 2006 với một cựu viên chức tại Hà Nội Nguyễn Minh Cần, ông cho biết ông đã từng tham gia vào việc lái phong trào CCRĐ đi theo hướng khác tại miền Bắc sau năm 1954. Theo ông, CCRĐ

đã giết hại khoảng 172 ngàn người bị buộc tội là địa chủ, những gia đình khá giả, và những nông dân có ruộng đất. Phong trào CCRĐ này đã được tiến hành trong 3.314 thôn xã, làng mạc trên miền Bắc, sau đó có một phong trào khác lái hướng của CCRĐ đi nhằm xoa dịu phần nào cuộc thanh trừng đẫm máu này. Ông Cần gọi đó là tội diệt chủng. Điều nghịch lý đau xót là nhiều nạn nhân bị bắt phải hô to lên khẩu hiệu “Đảng CS muôn năm” trước khi bị sát hại, nhưng chính nó đã giúp cho các nhà nghiên cứu về chiến tranh Việt Nam hiểu hơn về bộ mặt thực của Cộng Sản với “thiên đường” giả tạo của chủ nghĩa này. Con số 172 ngàn người bị giết trong CCRĐ chưa kể đến những con số không chính thức chưa được Đảng Lao Động của HCM (tiền thân của Đảng CS) công bố. Theo ông Cần, tổng số thường dân bị sát hại trong CCRĐ, thanh trừng, và khủng bố có thể từ 220 ngàn lên đến 900 ngàn người.

Sau khi Hiệp Định Geneve chia hai đất nước Việt qua giòng sông Bến Hải (20-7-1954), miền Bắc đắm chìm trong máu lửa, một nửa đất nước đã mất tự do và người dân không còn được sống như con người. Khi Miền Nam thất thủ vào rơi vào tay Cộng Sản Bắc Việt (30-4-1975), ánh sáng Tự Do đã tắt trên bầu trời quê hương Việt, và miền Nam đã bị khủng bố giết hại y như miền Bắc sau năm 1954.

Michael F. Dickey (Rebirth of Reason) viết về sự thất thủ của Miền Nam vì nước Mỹ đã quay lưng lại với chính nghĩa, Miền Nam đã không còn đủ phương tiện vũ khí để tự vệ. Ông viết 30 năm sau khi Miền Nam rơi vào tay Cộng



Tên đồ tể Mao Trạch Đông

Sản (1975-2005), 7.5 triệu người đã bị Cộng Sản giết hại tại miền Nam dưới nhiều hình thức như trả thù, CCRĐ, v.v... Sự tàn sát này lây lan qua cả Lào và Căm Bốt. Tại Căm Bốt, tổng số 2.5 triệu người dân (trên 30% dân số) - trong một đất nước chỉ có số dân 7.5 triệu, đã bị Khmer Rouge thủ tiêu đã gây cho cả thế giới sững sốt và kinh hoàng về sự man rợ của Khờ Me Đỏ. Thế nhưng, theo Michael Dickey, cả thế giới văn minh ấy với các quốc gia đầy quyền lực và hùng mạnh trong Thế Giới Tự Do lại thờ ơ, bàng quang, khoanh tay nhìn những cuộc tàn sát diệt chủng đang xảy ra tại các nước Cộng Sản trong đó có Nga Xô, Trung Cộng, Bắc Hàn, Cu Ba, Bắc Việt, Nam Việt và Căm Bốt. Nhìn những núi đầu lâu người chồng chất tại Căm Bốt, người ta chỉ biết la lên: “never again!”. Bài viết của Michael F. Dickey đã dựa trên các tài liệu giá trị của cuốn sách nổi tiếng “Power Kills” của giáo sư Rudolph J. Rummel, cựu giáo sư về



**Hồ Chí Minh tên tội đồ
của dân tộc Việt Nam**

khoa chính trị học tại Đại Học Hawaii, và là người đã được đề cử giải Nobel Hòa Bình và đã về nhì.

Nhìn lại quê hương sau 41 năm tại miền Nam và 62 năm tại miền Bắc dưới chế độ Cộng Sản, đất nước Việt đang tàn tạ vì chủ nghĩa ngoại lai này. Một chủ nghĩa đã làm băng hoại mọi giá trị về xã hội, văn hóa, kinh tế và nhân

bản mà nền Đệ Nhất và Đệ Nhị Cộng Hòa trước đó đã xây đắp. Dưới sự áp bức của chủ nghĩa vô thần và phi nhân này, người dân thấp cổ bé miệng chỉ còn biết cố gắng giữ lấy mạng sống của mình trong khi các cấp lãnh đạo của

họ - những cán bộ mệnh danh là “đầy tớ của nhân dân” - đã trở thành các triệu phú, tỷ phú đô la. Ngày xưa một Lê Chiêu Thống cống rắn cắn gà nhà đã làm cho quê hương diên đảo, ngày nay tại Hà Nội và Sài Gòn đầy rẫy những Lê Chiêu Thống đang mở cửa cho Hoa Lục tràn vào nước Việt. Không những Trung Cộng nắm hầu hết các dự án về kinh tế tại Việt Nam, mà còn khuynh đảo cả về chính trị. Trung Cộng không những ngang nhiên chiếm Hoàng Sa và Trường Sa của tổ tiên chúng ta để lại, ngang nhiên vẽ bản đồ hình Lưỡi Bò để nuốt trọn Biển Đông, mà còn gặm nhấm dần đất đai Việt từ Ải Nam Quan đến Mũi Cà Mau với sự ngầm đồng thuận của những Chiêu Thống thân Tàu này. Các người dân nam phụ lão ấu anh dũng đứng lên chống lại sự xâm lấn ngang ngược này của Trung Cộng lại bị chính những công an côn đồ của Nhà Nước XHCN ra sức đàn áp, đánh đập, bắt giữ giam cầm và đầy đọa. Cả một dải đất miền Trung, ngành ngư sản đã bị hủy hoại vì công ty Formosa của Tàu thải chất độc hại ra biển. Cá chết trắng suốt các bãi biển từ miền Trung vào cho đến miền Nam nhưng nhà nước CS vẫn bình chân, và những người dân biểu tình lại bị đàn áp, bắt giữ và bị làm khó dễ. Chưa bao giờ đất nước phải chịu cả hai mối nguy nan là thù trong và giặc ngoài. Dù rằng viễn ảnh về một kẻ thù phương Bắc luôn đe dọa, thôn tính, và đồng hóa vẫn như bóng tối bao trùm lấy quê hương Việt, chúng ta vẫn tin rằng hồn thiêng sông núi nước Nam vẫn còn đó, và thời nào anh hùng hào kiệt nước Nam vẫn có. Nếu làm được gì, dù nhỏ bé cho quê hương mau có được Tự Do, Dân Chủ, và Nhân Quyền, vẫn là điều nên làm. Đồng tâm cầu nguyện

Phạm Gia Đại

CHÚT TÂM TÌNH ĐỂ THAY TIẾNG CẢM ƠN

HUY VĂN

Bạn lây lất trong từng ngày khốn khó
Tôi lưu vong, thân bảy nổi ba chìm
Xa bạt ngàn mà gần quá: lời tim!
Trái man mác trên dòng thơ, ý nhạc.



Dù hoàn cảnh và cuộc đời đã khác
Vẫn thấm tình huynh đệ thưở chi binh
40 năm còn mang nặng nghĩa tình
của một thưở chung màu cờ, sắc áo.

Bạn: chiến hữu đã góp phần xương máu
giữ yên đời, ngăn hồng thủy tràn đê
Bạn và tôi cách vạn dặm sơn khê
mà như thể chỉ trong tâm tay với!



Lòng tri ân vượt không gian, biên giới
Theo thời gian vẫn âm ỉ từng ngày
40 năm! Bạn cơ cực, đắng cay
Còn tôi sống thanh thoi nơi viễn xứ.

Lời cảm ơn nói vạn lần chưa đủ
Hơn nửa đời còn nhức nhối trong tim
Nợ máu xương vốn từ cổ chí kim
luôn u ẩn trong tâm hồn tráng sĩ.

Dù no ấm vẫn nhớ thời vận bi
khi lìa đàn, tan tác cả giang sơn
Chút tâm tình để thay tiếng cảm ơn
gửi tử sĩ anh linh về...thượng hưởng!

HUY VĂN

(Quý tặng các bạn TPB Mũ Nâu thuộc LĐ1&12 BDQ)

Để nhớ các Mũ Nâu: Cao Kim Jacques

Vũ Văn Giáp, Vũ Thành Công R.I.P)



Đờ Lãng

Hôm Nay

đht

Rừng bật khóc vì chiến tranh, lá rụng
chỉ chớm cây còn vài lá chùng chình
hơi thở đất đêm đi không hề tiếng động
tôi như con sâu đo cuộn tròn lá, sâu riêng

Rừng im lặng, tâm hồn đầy nặng chĩu
trăng không về, lẻ tẻ vài ông sao
chân tôi chạm phải đất khuya đang hựt hắng
tôi gom cỏ làm giường, gối lên chiêm bao

Rừng để ghét vì cây toàn lỗ đạn
loanh quanh tìm, gặp túi cũ ba lô
bật chốt nhớ tim người xưa là lính trận
xuýt xoa thèm, mở ngực nhắm chút hương da

Rừng là anh, người tôi thương vô tận
tôi cánh bơ lãng nở độ Xuân về
đêm anh hành quân ngang, yêu anh, tôi rụng
trên vai áo hoa rừng, nhắm mắt vờ mê

Rừng xa rồi, bơ lãng còn khao khát
mơ giày Saut trong lửa khói mịt mù
hoả châu sáng rực và tiếng hô sát, sát...
giờ âm thầm bơ lãng khóc đến thiên thu

Rừng để lại tấm poncho lũng lổ
máng cổ thụ già xấp xỉ trăm năm
bơ lãng hôm nay, cánh buồn nhìn bụi phủ
chắc xa trọn đời nên hồn mãi lang thang

đht



Tri Ân

Chiến Sĩ **Trận Vong**

**Anh linh chiến sĩ Cộng Hòa
Hùng thiêng vị quốc máu hòa núi sông
Tử sinh xem nhẹ lông hồng
Khí hùng tỏa sáng muôn dòng sử xanh
Hùng sinh bảo quốc liệt oanh
Bất khuất chống Cộng vang danh đời đời
Tử ghi chiến sử rạng ngời
Việt Nam mãi mãi muôn đời tri ân.**

Hùng Biên

Atlanta 09/22/2016



Mưa lất phất, gió thu về lạnh ướt
Cali buồn... chạnh nhớ Đà Lạt xưa
Đôi thông lên xuống lá vàng rơi tả
Phủ kín con đường tình tự thân thương...

Đường mòn quanh co mùa Thu xào xạc
Chân bước vội như lảng tránh tình yêu
Sợi tóc dài che phủ ánh mắt nai
E ấp trong gió, ngơ ngác tìm ai...

Cali mưa rơi lạnh ướt tâm hồn
Hoài cảm vương đầy kỷ niệm ngày xanh
Đà Lạt xưa ươm niềm thương nỗi nhớ
Tuổi thơ ngây thời non trẻ mộng mơ...

Cali rĩ rả Đà Lạt có buồn không
Nhớ mái trường xưa tình bạn thân thương
Những mái đầu xanh nụ cười rạng rỡ
Nuôi nhiều mộng ước hướng về tương lai...

Rồi đám người trẻ vụt lia xa xứ sở
Tú tán phân ly khắp cả năm Châu
Xa ngàn dặm tình đồng môn vẫn ấm
Nhớ mái trường xưa thầy cũ bạn hiền...

Trong đám bạn ta nhiều người nằm xuống
Ra đi nhẹ hồn không chút vấn vương
Như cánh hoa tàn bay theo gió thoảng
Chẳng còn biết chỗ nào hoa đã ngủ...

Cali lất phất mưa gió lạnh lùng
Lòng vẫn ấm bởi tình bạn phủ che
Ly cà phê đen bạn hiền sum họp
Chỉ còn chút tình sưởi ấm lòng nhau...

Tôn-Nữ Mai-Tâm



Linh Hồn Tượng Đá

Huỳnh Anh Trần-Schroeder

Nghĩa trang quân đội Cộng Hòa,
Tượng người lính chiến nhặt nhòa trong mưa.

Tôi về viếng mộ người xưa,
Nghe như giông bão trời trưa tối sấm.
Tượng anh nghiêng ngả âm thầm,
Như hồn đất nước gọi thầm tiếc thương,
Cho bao kẻ dưới mộ đường,
Sử xanh ghi đậm cang thường nghĩa nhân.
Tượng là nhân chứng bao lần,
Gương người anh dũng xả thân vì đời.
Chính nhân tổ quốc đón mời,
Cho người nằm xuống muôn đời vinh danh,
Cho quê hương mãi còn xanh,
Tình người đùm bọc, an lành mọi nơi.

Tượng buồn đứng giữa đất trời,
Nhìn vùng đất nước chưa ngời vầng dương,
Nhìn tình nhân thế nhiều nhưong,
Gông cùm mái miết, quê hương điêu tàn.
Tượng là nhân chứng bàng hoàng,
Lòng người tham bạo, thiếu đàng phước duyên.
Đường trần còn lắm đảo điên,
Người đời còn nặng ưu phiền triền miên.

Qua bao dâu bể, tang điền,
Linh hồn tượng đá cũng phiền thế nhân.
Nếu ta chẳng đặt phân trần,
Thì xin nằm xuống, cho lần bình an.
Cho ta chia sẻ khói nhang,
Năm mô tư tưởng vạn ngàn chiến binh,
Sống trong lòng kẻ hậu sinh,
Muôn lòng thương tiếc anh linh quê nhà.

*Xin thành kính dâng hương hồn những chiến sĩ
xả thân cho quê mình,*

Huỳnh Anh Trần-Schroeder



Chợ Người Ở Lại

đht

Em đi tìm anh, tháng năm làm lộ phí
chờ chuyến xe về thềm thấy dấu người thương
đâu hề thích khóc, nhưng buồn là hành lý
và trong giỏ mây, toàn hương áo hoa rừng

Em vẫn biết nếu thương yêu người lính trận
anh lại thuộc về binh chủng Biệt Động Quân
một lần đi, một lần hôn chào từ biệt
sợ một ngày hai đứa chia nhau quê hương

Anh nằm xuống đây, em lên đèn biển cả
con sóng bạc đầu có lúc cũng ghen tuông
tim em đau, thăm thẳm buồn không thể tả
anh xuôi tay rồi, em còn lại tang thương

Em bây giờ, đầu giữ vành tang trắng
bốn mươi năm rồi, có dài lắm không anh
vòng tay hôm nay, ôm em không đủ ấm
hay tại nghĩa trang mùa trở gió xoay quanh?

Em về tìm, chỗ anh nằm còn trùng ở
mọc toàn cỏ, gai, ai cho lệnh san bằng
tim em rất đau, sắp sửa chờ tung vỡ
áo hoa rừng không còn, đời em phế hoang

đht